

Bản án số: 1039/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 03-8-2017

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Ngọc Hóa

Bà Nguyễn Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2017 tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 724/2017/TLST-HNGĐ ngày 29/5/2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1521/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lều Thị Thanh T, sinh năm 1980; cư trú tại: Đường B, Phường C, quận D, Thành phố H, tỉnh Hải Dương (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Lê Đức H, sinh năm 1981; cư trú tại: Đường M, Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 4 năm 2017 Chị Lều Thị Thanh T và Anh Lê Đức H cùng yêu cầu tòa án Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; về con chung: Chị T nhận trực tiếp nuôi con chung là Lê Việt Bách, sinh ngày 14/11/2013, không yêu cầu Anh H cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 08/5/2017 – Chị Lều Thị Thanh T trình bày:

Chị và Anh H tự nguyện chung sống với nhau năm 2010 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 12, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống giữa chị và Anh H có 01 người con chung tên Lê Việt Bách, sinh ngày 14/11/2013. Vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng sống ly thân được 6 năm nay. Nay chị nhận thấy tình cảm của chị đối với Anh H hoàn toàn không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn để ổn định cuộc sống. Nếu Tòa giải quyết cho ly hôn chị có ý kiến như sau:

Về con chung: Chị yêu cầu được nuôi con chung là Lê Việt Bách, sinh ngày 14/11/2013, không yêu cầu Anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 08/5/2017 Anh Lê Đức H trình bày: Anh thống nhất với phần trình bày của Chị T về quan hệ vợ chồng và con chung. Anh xác nhận cuộc sống chung giữa anh và Chị T thường có những mâu thuẫn xảy ra do tính tình không hòa hợp bất đồng quan điểm dẫn đến cuộc sống thường xảy ra những cãi vã và Chị T đã đưa con về bên ngoại để sinh sống. Tuy nhiên anh vẫn còn tình cảm với Chị T, rất mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng lo cho con chung. Vì vậy anh thay đổi yêu cầu, không đồng ý ly hôn với Chị T nữa. Trường hợp Tòa giải quyết yêu cầu ly hôn của Chị T anh có ý kiến như sau:

Về con chung: Có 01 con chung là Lê Việt Bách, sinh ngày 14/11/2013, Anh H đồng ý giao con chung cho Chị T nuôi.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Anh H đồng ý yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với Chị T; về con chung: đồng ý giao con chung cho Chị T trực tiếp nuôi; về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp phát biểu ý kiến:

1/ Về tố tụng:

*Về tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 trong quá trình giải quyết vụ án về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng cũng như thời hạn gửi các văn bản tố tụng cho các đương sự và hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về phiên tòa sơ thẩm:

*Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 71, 72 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

2/ Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lều Thị Thanh T được ly hôn với Anh Lê Đức H.

- Về con chung: Giao con chung là Lê Việt Bách, sinh ngày 14/11/2013 cho Chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho Anh H.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngày 05 tháng 4 năm 2017 Chị Lều Thị Thanh T và Anh Lê Đức H cùng nộp đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án Anh H đã thay đổi yêu cầu, không đồng ý ly hôn với Chị T nữa. Căn cứ khoản 5 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án đình chỉ giải quyết việc dân sự về công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và thụ lý vụ án giữa nguyên đơn là Chị Lều Thị Thanh T với bị đơn là Anh Lê Đức H để tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Do đó quan hệ giải quyết trong vụ án giữa Chị Lều Thị Thanh T và Anh Lê Đức H là ly hôn. Anh H hiện đang cư trú tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đây là loại vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về thủ tục tố tụng:

Ngày 27 tháng 6 năm 2017 Chị Lều Thị Thanh T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Chị T.

[3]. Về nội dung:

Hôn nhân giữa Chị Lều Thị Thanh T và Anh Lê Đức H là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn 80, quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân Phường 12, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15 tháng 4 năm 2010.

Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại phiên tòa Anh H thừa nhận cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống thường xảy ra những cãi vã, xung đột. Vì vậy bà Thủy đã đưa con về Hải Dương để sinh sống cùng với gia đình bên ngoại được 06 năm nay và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Xét thấy, hôn nhân chỉ đạt được mục đích khi xuất phát từ tình thương yêu giữa hai vợ chồng, cùng vun đắp, chăm sóc lẫn nhau để xây dựng một gia đình hạnh phúc. Thực tế giữa đôi bên đã không còn chung sống với nhau, chứng tỏ mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu xin ly hôn của Chị T là chính đáng, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị T với Anh H.

Về con chung: Giao con chung là Lê Việt Bách, sinh ngày 14/11/2013 cho Chị T trực tiếp nuôi, Chị T không yêu cầu Anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết

[3]. Về án phí:

Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng. theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 5, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 220, Điều 235, Điều 271, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 26 Luật thi hành án dân sự có hiệu lực ngày 01/7/2009;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Chị Lều Thị Thanh T.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa Chị Lều Thị Thanh T với Anh Lê Đức H.

Giấy chứng nhận kết hôn 80, quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân Phường 12, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15 tháng 4 năm 2010 không còn hiệu lực.

2. Về con chung: Giao con chung Lê Việt Bách, sinh ngày 14/11/2013 cho Chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho Anh H đến khi Chị T có yêu cầu.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết trong vụ kiện này.

4. Về án phí:

Chị T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng. Chị T, Anh H theo biên lai thu tiền số 0018237 ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Chị T đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Anh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Chị T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKS ND.Q. Gò Vấp;
- UBND nơi thực hiện ĐKKH;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Huệ